TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2022/QĐST - KDTM	*TP. Ninh Bình, ngày 18 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doAh thương mại thụ lý số: 06/2022/TLST - KDTM ngày 25/5/2022

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Công ty TNHH Thương mại quốc tế C. Địa chỉ: Tầng 28, Cao ốc Sài gòn Trade Centre, số 37, T, phường B, quận 1, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Kuo, Yu- Chen- Chức vụ: Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Minh B; Địa chỉ: Tầng 20, tòa nhà CEO, lô HH2-1 P, phường M, quận Nam Từ L, thành phố H1; Người đại diện theo ủy quyền lại; Ông Trần Quốc Đ – Chức vụ: Nhân viên; Tầng 20, tòa nhà CEO, lô HH2-1 P, phường M, quận Nam Từ L, thành phố H1;

- ***Bị đơn:*** Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Đức A; Địa chỉ: Số nhà 152, đường 30/6, phố P, phường Nam Th, thành phố Ni, tỉnh Ninh Bình; Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Mạnh T1; chức vụ: Giám đốc.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quAn***: Ông Vũ Mạnh T1, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Minh N1, sinh năm: 1978; Cùng địa chỉ: Số nhà 33, đường Trương Đị, phố Trung S, phường ThA, thành phố Ni, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Minh N1: là Ông Vũ Mạnh T1, sinh năm 1976 ; địa chỉ: Số nhà 33, đường Trương Đị, phố Trung S, phường ThA, thành phố Ni, tỉnh Ninh Bình

Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Tổng số tiền Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Đức A còn nợ tạm tính đến ngày 10/8/2022 là **1.803.706.592** đồng.Trong đó:

Số nợ gốc còn nợ là 1.747.583.803đồng

Tổng lãi chậm thAh toán là 54.858.535đồng.

Tổng phạt vi phạm là 1.264.254đồng.

Phương án trả nợ đã thỏa thuận:

Ngày/ tháng/ năm	Số Tiền phải trả	Số tiền còn lại
14/08/2022	0	1.803.706.592
15/08/2022	30.000.000	1.773.706.592
15/09/2022	30.000.000	1.743.706.592
15/10/2022	30.000.000	1.713.706.592
15/11/2022	35.000.000	1.678.706.592
15/12/2022	35.000.000	1.643.706.592
15/01/2023	35.000.000	1.608.706.592
15/02/2023	40.000.000	1.568.706.592
15/03/2023	40.000.000	1.528.706.592
15/04/2023	40.000.000	1.488.706.592
15/05/2023	45.000.000	1.443.706.592
15/06/2023	45.000.000	1.398.706.592
15/07/2023	45.000.000	1.353.706.592
15/08/2023	50.000.000	1.303.706.592
15/09/2023	50.000.000	1.253.706.592
15/10/2023	50.000.000	1.203.706.592
15/11/2023	55.000.000	1.148.706.592
15/12/2023	55.000.000	1.093.706.592
15/01/2024	55.000.000	1.038.706.592
15/02/2024	60.000.000	978.706.592
15/03/2024	60.000.000	918.706.592
15/04/2024	60.000.000	858.706.592
15/05/2024	65.000.000	793.706.592
15/06/2024	65.000.000	728.706.592

Sau khi thực hiện đến 15/6/2024 thì công ty C sẽ trừ số tiền 726.337.150 mà Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Đức A đã đặt cọc.

Kể từ khi thực hiện theo thỏa thuận Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Đức A còn phải thực hiện số tiền lãi chậm thAh toán là 6% trên số tiền nợ gốc cho đến khi thAh toán hết.

Nếu Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Đức A không thAh toán đầy đủ khoản tiền nêu trên theo thỏa thuận thì buộc ông ông Vũ Mạnh T1 và bà Nguyễn Thị Minh N1 có trách nhiệm liên đới thAh toán.

2.2.Về án phí: Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Đức A nộp án phí kinh doAh thương mại sơ thẩm là 33.055.599đồng, làm tròn: **33.055.000 đồng** *(Ba mươi ba triệu, không trăm năm mươi năm nghìn đồng).*

Hoàn trả lại cho Công ty TNHH Thương mại quốc tế C số tiền tạm ứng án phí là 34.800.000đ (Ba mươi tư triệu tám trăm nghìn đồng chẵn) mà Công ty TNHH Thương mại quốc tế C đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000866 ngày 24/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi bA hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"T1 hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP Ninh Bình;
- Chi cục THADS - TPNB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lâm Thị ThAh Nhàn